

ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH ĐIỆN BIÊN **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10 /KH - ĐĐBQH

Điện Biên, ngày 03 tháng 3 năm 2014

KẾ HOẠCH GIÁM SÁT

Việc thực hiện tái cơ cấu nền kinh tế trong lĩnh vực đầu tư công, doanh nghiệp nhà nước và hệ thống ngân hàng theo Nghị quyết số 10/2011/QH13 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội ngày 17/6/2003;

Căn cứ Nghị quyết số: 688/NQ-UBTVQH13 ngày 18/10/2013 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh tổ chức giám sát “việc thực hiện tái cơ cấu nền kinh tế trong lĩnh vực đầu tư công, doanh nghiệp nhà nước và hệ thống ngân hàng theo Nghị quyết số 10/2011/QH13 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015” trên đại bàn tỉnh.

I. MỤC ĐÍCH

1. Đánh giá tình hình thực hiện tái cơ cấu nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả sức cạnh tranh tập trung vào ba lĩnh vực đầu tư công, doanh nghiệp nhà nước và hệ thống ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh theo tinh thần Nghị quyết số 10/2011/QH13 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015. Những kết quả đạt được, những hạn chế, khó khăn, vướng mắc; xác định nguyên nhân, trách nhiệm của các ngành, các cấp.

2. Thông qua giám sát, đề xuất, kiến nghị nhằm hoàn thiện khuôn khổ pháp lý và thực hiện có hiệu quả hơn việc tái cơ cấu nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng trong lĩnh vực đầu tư công, doanh nghiệp nhà nước và hệ thống ngân hàng.

II. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG GIÁM SÁT

1. Về phạm vi giám sát

Giám sát việc thực hiện tái cơ cấu nền kinh tế trong lĩnh vực đầu tư công, doanh nghiệp nhà nước và hệ thống ngân hàng theo Nghị quyết số 10/2011/QH13 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015 từ năm 2011 đến 2014.

2. Về đối tượng giám sát

UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giao thông vận tải; Xây dựng; Ngân hàng Nhà nước, Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển, Ngân hàng TMCP Công thương, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển

Nông thôn chi nhánh tỉnh Điện Biên và một số Doanh nghiệp Nhà nước.

III. NỘI DUNG GIÁM SÁT

1. Việc thực hiện tái cơ cấu đầu tư công trong giai đoạn 2011-2014 trong đó làm rõ kết quả đạt được (bao gồm cả việc ban hành chính sách, văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực đầu tư công, tình hình thực hiện tái cơ cấu), những hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân.

2. Việc thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước trong giai đoạn 2011-2014 trong đó làm rõ kết quả đạt được (bao gồm cả việc ban hành chính sách, văn bản quy phạm pháp luật đối với khu vực doanh nghiệp nhà nước, tình hình thực hiện tái cơ cấu), những hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân.

3. Việc thực hiện tái cơ cấu hệ thống ngân hàng trong giai đoạn 2011-2014 trong đó làm rõ những kết quả đạt được (bao gồm cả việc ban hành chính sách, văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực ngân hàng, tình hình thực hiện tái cơ cấu), những hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân.

4. Những đề xuất, kiến nghị về tái cơ cấu đầu tư công, doanh nghiệp nhà nước và hệ thống ngân hàng thương mại.

IV. THỜI GIAN, PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH GIÁM SÁT

1. Thời gian tiến hành giám sát.

Dự kiến giám sát vào tháng 6, 7 năm 2014 (*Thời gian cụ thể Đoàn ĐBQH tỉnh sẽ thông báo sau*).

2. Phương pháp tiến hành giám sát

- Làm việc với UBND tỉnh, UBND một số huyện, thị xã, thành phố và một số Sở, ngành. Khảo sát thực tế tại một số Doanh nghiệp nhà nước.

- Nghiên cứu, đánh giá, phân tích thông tin từ các nguồn: Báo cáo của UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giao thông vận tải; Xây dựng; Ngân hàng Nhà nước, Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển, Ngân hàng TMCP Công thương, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chi nhánh tỉnh Điện Biên; kết quả giám sát, khảo sát ở cơ sở.

- Tổ chức họp Đoàn nghe báo cáo, thảo luận việc thực hiện tái cơ cấu nền kinh tế trong lĩnh vực đầu tư công, doanh nghiệp nhà nước và hệ thống ngân hàng theo Nghị quyết số 10/2011/QH13 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015 của UBND tỉnh và một số Sở, ngành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh.

- Ban hành Kế hoạch giám sát.

- Thực hiện các hoạt động giám sát.
- Báo cáo kết quả giám sát về Đoàn giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Báo cáo bằng văn bản việc thực hiện tái cơ cấu nền kinh tế trong lĩnh vực đầu tư công, doanh nghiệp nhà nước (kể cả doanh nghiệp nhà nước Trung ương đóng trên địa bàn) và hệ thống các chi nhánh ngân hàng theo Nghị quyết số 10/2011/QH13 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015 (*theo đề cương gửi kèm*) gửi về Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh chậm nhất ngày 30/5/2014 và làm việc với Đoàn giám sát theo kế hoạch.

- Chỉ đạo các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giao thông vận tải; Xây dựng; UBND các huyện, thị xã, thành phố báo cáo bằng văn bản việc thực hiện tái cơ cấu nền kinh tế trong lĩnh vực đầu tư công, doanh nghiệp nhà nước theo Nghị quyết số 10/2011/QH13 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015 theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và chuẩn bị làm việc với Đoàn giám sát khi đoàn đến giám sát trực tiếp.

3. Các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giao thông vận tải.

Báo cáo việc thực hiện tái cơ cấu nền kinh tế trong lĩnh vực đầu tư công, doanh nghiệp nhà nước theo Nghị quyết số 10/2011/QH13 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015 (*theo đề cương gửi kèm*) theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị gửi về Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh chậm nhất ngày 25/5/2014; chuẩn bị làm việc với Đoàn giám sát khi đoàn đến giám sát trực tiếp.

4. Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh Điện Biên.

- Chỉ đạo các chi nhánh tỉnh Điện Biên của Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển, Ngân hàng TMCP Công thương, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn báo cáo tình hình thực hiện tái cấu trúc theo đề án và chỉ đạo của Ngân hàng cấp trên gửi về Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh chậm nhất ngày 25/5/2014, chuẩn bị làm việc với Đoàn giám sát khi đoàn đến giám sát trực tiếp.

- Báo cáo tình hình thực hiện tái cấu trúc hệ thống Ngân hàng thương mại trên địa bàn và việc tổ chức triển khai, theo dõi giám sát thực hiện tái cấu trúc ở các chi nhánh ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh của Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước và theo chức năng, nhiệm vụ của mình, gửi về Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh chậm nhất ngày 25/5/2014 và làm việc với Đoàn giám sát theo kế hoạch.

5. Các huyện, thị xã, thành phố.

Xây dựng báo cáo bằng văn bản việc thực hiện tái cơ cấu nền kinh tế trong lĩnh vực đầu tư công, doanh nghiệp nhà nước theo Nghị quyết số 10/2011/QH13 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015 (theo đề cương gửi kèm), gửi về Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh chậm nhất ngày 25/5/2014.

6. Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh.

Tham mưu xây dựng Dự thảo Kế hoạch, Báo cáo giám sát việc thực hiện tái cơ cấu nền kinh tế trong lĩnh vực đầu tư công, doanh nghiệp nhà nước và hệ thống ngân hàng theo Nghị quyết số 10/2011/QH13 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015; chuẩn bị tốt mọi điều kiện phục vụ đợt giám sát.

7. Báo Điện Biên Phủ, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh.

Cử phóng viên đưa tin về hoạt động giám sát của Đoàn.

Trên đây là Kế hoạch giám sát “Việc thực hiện tái cơ cấu nền kinh tế trong lĩnh vực đầu tư công, doanh nghiệp nhà nước và hệ thống ngân hàng theo Nghị quyết số 10/2011/QH13 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015” trên địa bàn tỉnh. Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Điện Biên đề nghị các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện (Báo cáo của các đơn vị gửi về Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh qua Văn thư và qua Email dienbien@qh.gov.vn).

Nơi nhận:

- Ủy ban TVQH (B/c);
- TT Tỉnh ủy (B/c);
- TT HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Các vị ĐBQH tỉnh Điện Biên;
- Các Sở, ngành: KH & ĐT; Tài chính; Nông nghiệp và PTNT; GT - VT; Xây dựng; NH Nhà nước, NH TMCP Đầu tư & Phát triển, Ngân hàng TMCP Công thương, Ngân hàng NN&PTNT chi nhánh tỉnh Điện Biên;
- TT HĐND, UBND, các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo ĐBP, Đài PT-TH tỉnh;
- LĐ VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CT ĐBQH.

**TM. ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TRƯỞNG ĐOÀN**



Lò Văn Muôn



ĐỀ CƯƠNG GIÁM SÁT

“Việc thực hiện tái cơ cấu nền kinh tế trong lĩnh vực đầu tư công, doanh nghiệp nhà nước và hệ thống ngân hàng theo Nghị quyết số 10/2011/QH13 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015”

(Kèm theo Kế hoạch số 10/KH-ĐDBQH ngày 03/03/2014 của Đoàn ĐBQH)

PHẦN I

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN TÁI CƠ CẤU ĐẦU TƯ CÔNG, DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC VÀ HỆ THỐNG NGÂN HÀNG

I. Kết quả đạt được

1. Tình hình ban hành chính sách, pháp luật về đầu tư công, doanh nghiệp nhà nước và hệ thống ngân hàng (trong khoảng thời gian từ năm 2011 – 6/2014)

- Đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng.
- Nghị quyết của Quốc hội.
- Các luật, pháp lệnh (Luật đầu tư, Luật ngân sách nhà nước, Luật đấu thầu, Luật doanh nghiệp, Luật Ngân hàng Nhà nước, Luật các tổ chức tín dụng, Luật xây dựng, Luật đất đai,...).
- Các Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư, Thông tư liên tịch.
- Các văn bản của các cấp chính quyền địa phương.

2. Đánh giá tổng quan về nội dung chính sách, pháp luật về:

a) Tái cơ cấu đầu tư công trong đó tập trung vào các vấn đề sau:

- Việc huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển, bảo đảm tổng đầu tư xã hội, duy trì các cân đối lớn của nền kinh tế. Tỷ trọng đầu tư nhà nước, tổng đầu tư xã hội, khuyến khích đầu tư tư nhân...
- Về chủ trương đầu tư, quy hoạch, kế hoạch, chuẩn bị đầu tư, xây dựng dự án, phân bổ vốn đầu tư, quản lý đầu tư, phân cấp trong đầu tư, công tác giám sát, đánh giá, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán và trách nhiệm của đơn vị, cá nhân tham gia thực hiện quản lý đầu tư công,...

b. Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước tập trung vào các nội dung sau:

- Cơ chế, chính sách về sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước, cổ phần hóa, đa dạng hóa sở hữu các doanh nghiệp nhà nước, phân loại, sắp xếp cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước không cần chi phối.
- Trách nhiệm về quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với doanh nghiệp nhà nước; cơ chế đánh giá và giám sát hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp

có vốn đầu tư của nhà nước.

- Tái cơ cấu danh mục đầu tư và ngành nghề kinh doanh, thực hiện thoái vốn nhà nước đã đầu tư vào các ngành không phải kinh doanh chính hoặc không trực tiếp liên quan đến ngành kinh doanh chính theo nguyên tắc thị trường.

- Việc áp dụng khung quản trị doanh nghiệp hiện đại của kinh tế thị trường.

c. Tái cơ cấu hệ thống ngân hàng tập trung vào các nội dung sau:

- Cơ chế, chính sách cơ cấu lại các ngân hàng thương mại yếu kém, xử lý nợ xấu của hệ thống tín dụng.

- Xử lý tình trạng sở hữu chéo và tăng tính minh bạch trong hoạt động của các ngân hàng thương mại.

- Việc cơ cấu lại hệ thống các ngân hàng thương mại theo hướng đa năng, hiện đại, hoạt động an toàn, hiệu quả. Cơ chế, chính sách hình thành ngân hàng thương mại đạt trình độ khu vực về quy mô, quản trị, công nghệ và năng lực cạnh tranh.

II. Hạn chế, vướng mắc

Đánh giá những hạn chế, phân tích nguyên nhân những hạn chế của hệ thống văn bản pháp luật và tập trung vào những nội dung chính sau:

- *Tính kịp thời:* đã kịp thời ban hành, sửa đổi, bổ sung mới các văn bản pháp luật để thực hiện tái cơ cấu đầu tư công, doanh nghiệp nhà nước và hệ thống ngân hàng theo yêu cầu hay chưa (bao gồm luật, pháp lệnh, các văn bản hướng dẫn).

- *Tính phù hợp và thống nhất:* những nội dung văn bản pháp luật hợp lý và không hợp lý, còn mâu thuẫn, không thống nhất, vướng mắc, không phù hợp với thực tiễn trong và ngoài lĩnh vực ngân hàng.

- *Tính đầy đủ, đồng bộ:* trong hệ thống văn bản pháp luật còn những vấn đề gì cần quy định mà chưa quy định, hoặc quy định mà không sát, không phù hợp.

- *Tính hiệu lực:* trong các văn bản pháp luật đã quy định rõ chưa về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm tập thể/cá nhân, về chế tài xử lý sau kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, khắc phục hậu quả.

PHẦN II

KẾT QUẢ THỰC HIỆN TÁI CƠ CẤU ĐẦU TƯ CÔNG, DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC VÀ HỆ THỐNG NGÂN HÀNG TRONG GIAI ĐOẠN 2011-2014

I. Kết quả đạt được

1. Việc thực hiện tái cơ cấu đầu tư công

- Việc huy động, phân bổ, thực hiện vốn đầu tư công (có so sánh với các nguồn vốn khác; so sánh giữa các ngành, lĩnh vực) và đánh giá hiệu quả sử dụng

vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ;

+ Tổng hợp số liệu các dự án công trình đầu tư công hiện đang trong quá trình thực hiện (có tác động lớn đến kinh tế vĩ mô, tăng trưởng, thu ngân sách, việc làm...):

Số các dự án đầu tư công thực hiện từ nguồn ngân sách Trung ương;

Số liệu các dự án đầu tư công thực hiện từ nguồn ngân sách địa phương;

Số liệu các dự án đầu tư công thực hiện từ nguồn vốn của các tập đoàn kinh tế/tổng công ty nhà nước;

- Đánh giá tác động của việc cắt giảm, hoãn, dẫn tiến độ các dự án đầu tư công thông qua việc phân tích:

+ Ảnh hưởng tích cực và tiêu cực của việc cắt giảm, hoãn, dẫn tiến độ các dự án đầu tư công đến tốc độ tăng trưởng tín dụng;

+ Ảnh hưởng tích cực và tiêu cực của việc cắt giảm, hoãn, dẫn tiến độ các dự án đầu tư công đến số lượng hàng tồn kho do công trình dở dang không thanh khoản được;

+ Ảnh hưởng của việc cắt giảm, hoãn, dẫn tiến độ các dự án đầu tư công đến việc gia tăng nợ xấu;

+ Ảnh hưởng của việc cắt giảm, hoãn, dẫn tiến độ các dự án đầu tư công đến việc gia tăng khó khăn của các doanh nghiệp;

- Tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản của địa phương.

- Việc thông qua chủ trương và quyết định đầu tư công (tuân thủ các quy định của pháp luật, quy hoạch, kế hoạch,...).

- Sự phân bổ nguồn lực giữa các ngành, vùng nhằm phát huy tiềm năng lợi thế tạo động lực lan tỏa.

- Tập trung phát triển một số khu kinh tế động lực về dài hạn.

- Thực hiện cải cách hành chính liên quan đến lĩnh vực đầu tư.

2. Việc thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước

Đánh giá kết quả hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước trong giai đoạn từ 2011-2013 (cập nhật kết quả sản xuất, kinh doanh quý I-2014 nếu có), có so sánh với giai đoạn 2005-2010. Cần phân tích việc tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước trong bối cảnh tác động đến kinh tế vĩ mô, tăng trưởng, ngân sách nhà nước, tạo việc làm, việc tăng giảm quy mô doanh nghiệp, tăng lợi nhuận, nộp ngân sách nhà nước, tăng thu nhập cho người lao động, phát triển nguồn nhân lực, nhất là lực lượng lao động có tay nghề cao, đầu tư khoa học công nghệ trong quá trình sản xuất, đánh giá định hướng phát triển sau tái cơ cấu và yếu tố bền vững. Việc

phân tích dựa trên một số phân tích cụ thể như sau:

2.1. Đánh giá thực trạng tình hình vốn, tài sản

Trong đó đánh giá:

- Tình hình giao vốn nhà nước đầu tư cho tập đoàn/tổng công ty nhà nước;
- Quy mô, cơ cấu vốn chủ sở hữu và nguồn vốn;
- Năng lực tài chính, bao gồm cả khả năng thanh toán nợ, hệ số an toàn vốn, bảo toàn và phát triển vốn...
- Tình hình huy động nguồn vốn phục vụ sản xuất - kinh doanh.

2.2. Đánh giá tình hình quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước

- Sử dụng vốn, tài sản nhà nước để thực hiện chiến lược, kế hoạch sản xuất - kinh doanh, thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

- Đánh giá tính hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước thông qua việc sử dụng vốn, tài sản nhà nước.

- Đánh giá tình hình quản lý, sử dụng tài sản nhà nước. Tập trung chủ yếu tài sản là bất động sản.

- Đánh giá tình hình đầu tư vốn vào doanh nghiệp khác. Trong đó cần làm rõ tình hình đầu tư vốn vào các lĩnh vực có độ rủi ro cao như tài chính, ngân hàng, bất động sản, chứng khoán...

- Đánh giá việc tái cơ cấu danh mục đầu tư và ngành nghề kinh doanh, thực hiện thoái vốn và khả năng thoái vốn nhà nước đã đầu tư vào các ngành không phải kinh doanh chính hoặc không trực tiếp liên quan đến ngành kinh doanh chính theo nguyên tắc thị trường.

- Đánh giá việc áp dụng khung quản trị doanh nghiệp hiện đại của kinh tế thị trường.

- Đánh giá việc thực hiện trách nhiệm về quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với doanh nghiệp nhà nước; cơ chế đánh giá và giám sát hiệu quả hoạt động của các tập đoàn, tổng công ty nhà nước, các doanh nghiệp có vốn đầu tư của nhà nước.

- Đánh giá việc cơ cấu lại ngành nghề trong sản xuất công nghiệp chuyển từ gia công lắp ráp sang chế tạo, ưu tiên các ngành chủ lực và công nghiệp phụ trợ...

3. Thực hiện tái cơ cấu hệ thống ngân hàng

Đánh giá hiệu quả hoạt động và sự lành mạnh của hệ thống các chi nhánh ngân hàng thương mại trên địa bàn. Cần phân tích việc tái cơ cấu hệ thống ngân hàng trong bối cảnh tác động đến kinh tế vĩ mô, tăng trưởng, ngân sách nhà nước, tạo việc làm. Sau khi tái cơ cấu thì phân tích định hướng phát triển của hệ thống

ngân hàng theo hướng bền vững, phù hợp với thông lệ quốc tế. Một số nội dung phân tích cụ thể bao gồm:

3.1. *Đánh giá chất lượng tài sản:*

3.2. *Thanh khoản*

3.3. *Hiệu quả sinh lời*

3.4. *Tỷ lệ an toàn vốn*

3.5. *Đánh giá thực trạng tình hình đầu tư, kinh doanh trong một số lĩnh vực khác ngoài hoạt động ngân hàng (chứng khoán, quỹ đầu tư, bất động sản, kinh doanh vàng) của các ngân hàng thương mại*

- Các hình thức đầu tư (thành lập công ty con, công ty liên kết, góp vốn, mua cổ phần, chuyển nợ thành vốn góp, đầu tư chéo...);

- Quy mô, cơ cấu nguồn vốn đầu tư;

- Cơ chế quản lý đối với việc đầu tư, kinh doanh trong một số lĩnh vực khác ngoài hoạt động ngân hàng của các ngân hàng thương mại (cơ chế quản trị điều hành, cơ chế quản lý tài chính, cơ chế quản lý phân vốn góp...)

- Tình hình tài chính, hiệu quả đầu tư vào các lĩnh vực trên (bao gồm đánh giá những tồn tại, rủi ro, thiếu hiệu quả)

- Tình hình thoái vốn đầu tư ra khỏi các lĩnh vực trên (nếu có)

3.6. *Đánh giá việc xử lý nợ xấu của các chi nhánh ngân hàng.*

3.7. *Đánh giá việc xử lý tình trạng sở hữu chéo và tăng tính minh bạch trong hoạt động của các ngân hàng thương mại.*

3.8. *Đánh giá việc cơ cấu lại hệ thống các ngân hàng thương mại theo hướng đa năng, hiện đại, hoạt động an toàn, hiệu quả, đặc biệt là việc hình thành ngân hàng thương mại đạt trình độ khu vực về quy mô, quản trị, công nghệ và năng lực cạnh tranh.*

II. Những hạn chế, yếu kém

1. Về tái cơ cấu đầu tư công

2. Về tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước

3. Về tái cơ cấu hệ thống ngân hàng

III. Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém, trách nhiệm

1. Nguyên nhân khách quan

2. Nguyên nhân chủ quan

PHẦN III
NHỮNG YÊU CẦU, KIẾN NGHỊ

Yêu cầu, kiến nghị với các chủ thể sau:

- Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ, ngành Trung ương;
- Địa phương.

1. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật (kiến nghị cụ thể về chính sách đầu tư công, doanh nghiệp nhà nước, các ngân hàng thương mại; pháp luật về đầu tư, doanh nghiệp, ngân hàng, đấu thầu, ngân sách nhà nước,...)

2. Kiến nghị về tái cơ cấu đầu tư công

3. Kiến nghị về tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước

4. Kiến nghị về tái cơ cấu hệ thống ngân hàng

5. Tăng cường vai trò quyết định, giám sát của Quốc hội, Hội đồng nhân dân, vai trò chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, các Bộ và Ủy ban nhân dân các cấp.

6. Kiến nghị về những vấn đề khác mà các Bộ, ngành Trung ương, địa phương quan tâm./.
